

Số: 444/QĐ-STC

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định công bố HTQLCL số 268/QĐ-STC ngày 20/10/2025.

Điều 3. Văn phòng Sở, các phòng, bộ phận và toàn thể công chức, người lao động thuộc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ch

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Sở KHCN tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, Thư ký ISO.

GIÁM ĐỐC



Châu Ngô Anh Nhân

Phụ lục

**CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 444/QĐ-STC ngày 19 tháng 9 năm 2026 về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
(A)	(1)	(2)	(3)	(4)
	Tổng cộng: 12 Lĩnh vực; 87 TTHC			
I	Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp			
1.	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân (Mã số TTHC: 2.001610 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
2.	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên (Mã số TTHC: 2.001583 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
3.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên (Mã số TTHC: 2.001199 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
4.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần (Mã số TTHC: 2.002043 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
5.	Đăng ký thành lập công ty hợp danh (Mã số TTHC: 2.002042 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
6.	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002041 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
7.	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (Mã số TTHC: 2.002011 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
8.	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002009 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
9.	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán) (Mã số TTHC: 2.002044 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
10.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002069 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
11.	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (Mã số	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	TTHC: 2.002031 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
12.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002045 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
13.	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài (Mã số TTHC: 1.010026 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
14.	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty (Mã số TTHC: 2.002085 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
15.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002060 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
16.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần) (Mã số TTHC: 2.002057 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
17.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại (Mã số TTHC: 2.002034 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
18.	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty	3008/QĐ-UBND ngày	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026	3300/QĐ-UBND ngày

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần (Mã số TTHC: 2.002032 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	20/8/2026 của UBND tỉnh	của Bộ Tài chính	10/9/2026 của UBND tỉnh
19.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại (Mã số TTHC: 2.002033 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
20.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác (Mã số TTHC: 2.002018 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
21.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.002017 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
22.	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.002015 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
23.	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện (Mã số TTHC: 2.002029 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
24.	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án (Mã số TTHC: 2.002023 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
25.	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002020 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
26.	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.002016 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
27.	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường (Mã số TTHC: 2.000368 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
28.	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội (Mã số TTHC: 2.000416 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
29.	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	(Mã số TTHC: 1.010029 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
30.	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.010010 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
31.	Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.005169 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
32.	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo (Mã số TTHC: 2.002008 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
33.	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Cấp tỉnh) (Mã số TTHC: 2.000765 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	3008/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh	1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3300/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND tỉnh
II	Lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa			
34.	Đề nghị hoàn trả số tiền thuê lại đất mà chủ đầu tư đã giảm cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ. (Mã số TTHC: 2.002842 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	669/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND tỉnh	171/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính	899/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND tỉnh
35.	Thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp	2510/QĐ-UBND ngày	210/2025/NĐ-CP ngày	Cắt giảm thời gian theo

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	của các nhà đầu tư (Mã số TTHC: 2.002004 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	15/12/2025 của UBND tỉnh	21/7/2025 của Chính phủ	Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
36.	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã số TTHC: 2.002005 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
37.	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã số TTHC: 2.000005 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
38.	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã số TTHC: 1.000016 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
39.	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã số TTHC: 2.000024 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
40.	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.001999 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
41.	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị (Mã số TTHC: 2.002418 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2510/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh	210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
III	Lĩnh vực: Đăng ký kinh doanh tổ chức khoa học và công nghệ			
42.	Đăng ký kinh doanh lần đầu, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký cấp lại, hiệu đính thông tin đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. (Mã số TTHC: 1.014565 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1643/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh	3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ Tài chính	2453/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh
43.	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký, chấm dứt kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. (Mã số TTHC: 1.014566 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	956/QĐ-UBND ngày 11/3/2026 của UBND tỉnh	4245/QĐ-BTC ngày 19/12/2025 của Bộ Tài chính	2453/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh
44.	Đề nghị thu hồi giấy tờ trong trường hợp có căn cứ xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ là giả mạo. (Mã số TTHC: 1.014567 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	956/QĐ-UBND ngày 11/3/2026 của UBND tỉnh	4245/QĐ-BTC ngày 19/12/2025 của Bộ Tài chính	2453/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh
IV	Lĩnh vực: Đầu tư tại Việt Nam			
45.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.115143 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
46.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (Mã số TTHC: 1.115144 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
47.	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế (Mã số TTHC: 1.115145 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
48.	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Mã số TTHC: 1.115146 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
49.	Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư. (Mã số TTHC: 1.115147 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
50.	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. (Mã số TTHC: 1.009642 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
51.	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.009644 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
52.	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.009645 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
53.	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.009646 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	Cấp tỉnh)			
54.	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009647) và (2) Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009760) thành “Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư” (sử dụng mã số 1.009647) (Mã số TTHC: 1.009647 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
55.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009664) và (2) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009756) thành “Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư” (sử dụng mã số 1.009664) (Mã số TTHC: 1.009664 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
56.	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	dân cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.009659 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)		Tài chính.	tỉnh
57.	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009665) và (2) Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009774) thành “Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư” (sử dụng mã số 1.009665) (Mã số TTHC: 1.009655 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
58.	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009671) và (2) Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009773) thành “Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư” (sử dụng mã số 1.009671) (Mã số TTHC: 1.009671 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
59.	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Sở Tài chính thực	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	hiện - mã số 1.009729) và (2) Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009775) thành “Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp” (sử dụng mã số 1.009729) (Mã số TTHC: 1.009729 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
60.	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009731) và (2) Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009776) thành “Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC” (sử dụng mã số 1.009731) (Mã số TTHC: 1.009731 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
61.	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009736) và (2) Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Ban Quản lý thực hiện - mã số	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	1.009777) thành “Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC” (sử dụng mã số 1.009736) (Mã số TTHC: 1.009736 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
62.	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư. Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009661) và (2) Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009771) thành “Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư” (sử dụng mã số 1.009661) (Mã số TTHC: 1.009661 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh
63.	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư Hợp nhất các thủ tục hành chính bao gồm: (1) Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Sở Tài chính thực hiện - mã số 1.009662) và (2) Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu	1885/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh	1165/QĐ-BTC ngày 15/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2713/QĐ-UBND ngày 07/08/2026 của UBND tỉnh

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	tư (Ban Quản lý thực hiện - mã số 1.009772) thành “Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư” (sử dụng mã số 1.009662) (Mã số TTHC: 1.009662 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)			
V	Lĩnh vực: Đấu thầu, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), lựa chọn nhà đầu tư			
64.	Thủ tục Trình tự chuẩn bị dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Mã số TTHC: 1.009491 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2115/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 của UBND tỉnh	3453/QĐ-BTC ngày 10/10/2025 của Bộ Tài chính	2520/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh
65.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt dự án áp dụng loại hợp đồng BT không yêu cầu thanh toán (Mã số TTHC: 1.009492 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2115/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 của UBND tỉnh	3453/QĐ-BTC ngày 10/10/2025 của Bộ Tài chính	2520/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh
66.	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Mã số TTHC: 2.002603 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2115/QĐ-UBND ngày 15/11/2025 của UBND tỉnh	3453/QĐ-BTC ngày 10/10/2025 của Bộ Tài chính	2520/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh
VI	Lĩnh vực: Quản lý giá			
67.	Hiện thương giá (Mã số TTHC: 1.012735 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2040/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh	1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ Tài chính	2040/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh
68.	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (Mã số TTHC: 1.012744 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2040/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh	1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ Tài chính	2040/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh
VII	Lĩnh vực: Nợ và kinh tế đối ngoại (ODA)			

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
69.	Xác nhận chuyên gia (Cấp tỉnh) (Mã số TTHC: 2.002058 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2036/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh	Thông tư liên tịch số 12/2010/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 28/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Tài chính	2540/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh
VIII	Lĩnh vực: Hỗ trợ đầu tư			
70.	Hỗ trợ chi phí (Mã số TTHC: 1.014316 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1810/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh	3083/QĐ-BTC ngày 04/9/2025 của Bộ Tài chính	2439/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh
IX	Lĩnh vực: Đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội			
71.	Đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (Mã số TTHC: 1.116039 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2794/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh	1997/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ Tài chính	3230/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh
X	Lĩnh vực: Đầu tư doanh nghiệp nhà nước			
72.	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Mã số TTHC: 2.002665 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1999/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh	1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ Tài chính	2544/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh
73.	Chuyển đổi công ty con thành Công ty TNHH MTV (Mã số TTHC: 2.002666 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1999/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh	1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ Tài chính	2544/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh
74.	Đăng ký lại Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi (Mã số TTHC: 2.002667 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1999/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh	1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ Tài chính	2544/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh
75.	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn	1999/QĐ-UBND ngày	1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025	2544/QĐ-UBND ngày

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
	vị trực thuộc địa phương (Mã số TTHC: 1.007623 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	10/11/2025 của UBND tỉnh	của Bộ Tài chính	18/12/2025 của UBND tỉnh
76.	Thủ tục cấp tạm ứng kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương (Mã số TTHC: 1.010060 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	1999/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh	1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ Tài chính	2544/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh
77.	Thủ tục xử lý miễn lãi các khoản chậm nộp của Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (Mã số TTHC: 3.000214 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2040/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh	1399/QĐ-BTC ngày 11/7/2022 của Bộ Tài chính	2544/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh
XI	Lĩnh vực: Chăn nuôi			
78.	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi (Mã số TTHC: 1.012835 - Cấp thực hiện: Cấp tỉnh)	2220/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh	106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ	1452/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND tỉnh
XII	Lĩnh vực: Hoạt động chung của cơ quan HCNN (theo quy định của các cơ quan chuyên ngành)			
XVII.1	Lĩnh vực: Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo			
79.	Thủ tục xử lý đơn	1909/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	194/QĐ-TTTP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
80.	Thủ tục giải quyết khiếu nại	2491/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	424/QĐ-TTTP ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
81.	Thủ tục giải quyết tố cáo	3595/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	700/QĐ-TTTP ngày 09/10/2019 Tổng Thanh tra Chính phủ	3236/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
XVII.2	Lĩnh vực: Phòng, chống tham nhũng			

TT	Tên TTHC/Lĩnh vực áp dụng HTQLCL	Số, ngày QĐ ban hành danh mục TTHC của UBND tỉnh	Số, ngày QĐ ban hành nội dung TTHC của bộ, ngành	Số, ngày QĐ phê duyệt quy trình nội bộ của UBND tỉnh/cơ quan chuyên môn
82.	Lĩnh vực kê khai tài sản	1243/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	70/QĐ-TTCP ngày 08/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ	Thực hiện trên phần mềm kê khai tài sản thu nhập của của Thanh tra tỉnh
83.	Lĩnh vực tiếp nhận yêu cầu giải trình	1243/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	70/QĐ-TTCP ngày 08/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ	Thực hiện trên phần mềm kê khai tài sản thu nhập của của Thanh tra tỉnh
84.	Thủ tục thực hiện việc giải trình	1243/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	70/QĐ-TTCP ngày 08/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ	Thực hiện trên phần mềm kê khai tài sản thu nhập của của Thanh tra tỉnh
XVII.3	Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước			
85.	Thủ tục phục hồi danh dự (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh)	1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh		198/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh
86.	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường	1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh		198/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh
87.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh)	1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh		198/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh